

TỈNH ỦY ĐIỆN BIÊN
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Điện Biên, ngày 23 tháng 11 năm 2020

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY ĐIỆN BIÊN SỐ 21 - TB/BTCTU

ĐẾN
Số 6.790, ngày 25/11/2020.
Chuyển:
Lưu hồ sơ

THÔNG BÁO

**tuyển dụng công chức, viên chức vào làm việc tại các cơ quan Đảng,
Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh Điện Biên năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 112-KH/TU, ngày 21/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tuyển dụng công chức, viên chức vào làm việc tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh Điện Biên năm 2020; Công văn số 31-CV/TU, ngày 11/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều chỉnh một số nội dung Kế hoạch số 112-KH/TU. Ban Tổ chức Tỉnh ủy Điện Biên thông báo tuyển dụng, như sau:

1. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức, viên chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí dự tuyển.
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, cụ thể:

+ Tuyển dụng vào vị trí việc làm là công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng từ cấp tỉnh đến cấp huyện người đăng ký dự tuyển phải là đảng viên và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ.

+ Tuyển dụng vào làm việc tại Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: người dự tuyển phải bảo đảm tiêu chuẩn chung theo Điều 7 Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

2. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển theo từng ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức

Chỉ tiêu tuyển dụng: Tổng 44 chỉ tiêu, trong đó:

2.1. Tuyển dụng công chức: **40 chỉ tiêu**

- Tuyển dụng công chức vào làm việc tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể cấp tỉnh: **09 chỉ tiêu.**

- Tuyển dụng công chức vào làm việc tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể cấp huyện: **31 chỉ tiêu.**

2.2. Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện: **04 chỉ tiêu**

(có biểu chi tiết vị trí việc làm, yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ và chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm kèm theo).

3. Thành phần hồ sơ, thời gian và địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

3.1. Thành phần hồ sơ:

- Phiếu Đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm).
- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có dán ảnh (4x6), có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú hoặc cơ quan, đơn vị nơi người đó đang làm việc, học tập (*bản sơ yếu lý lịch trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển*).
- Bản sao giấy khai sinh hoặc bản sao Chứng minh nhân dân (*có chứng thực*).
- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập. Nếu văn bằng, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch sang tiếng Việt có chứng thực và chứng nhận văn bằng của Bộ giáo dục và Đào tạo.
- Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế cấp huyện và tương đương trở lên cấp trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.
- Giấy chứng nhận (*bản sao có chứng thực*) hoặc các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng có ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- 05 phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận và 02 ảnh màu cỡ 4x6 (*chụp trong thời gian 03 tháng trở lại đây*).

Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang là viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước; người làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước,... nếu đăng ký tham gia thi tuyển công chức phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

3.2. Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển: Từ ngày 01/12/2020 đến 16 giờ 30 ngày 31/12/2020.

3.3. Địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

Phòng Tổ chức – Cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, địa chỉ: phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

4. Hình thức tuyển dụng, thời gian và địa điểm thi

4.1. Hình thức tuyển dụng: Tuyển dụng bằng hình thức thi tuyển.

4.2. Thời gian và địa điểm: Theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng (có thông báo cụ thể sau).

5. **Lệ phí đăng ký dự tuyển:** Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (Trường hợp không đủ điều kiện thi tuyển hoặc thí sinh đăng ký nhưng không tham gia thi tuyển, Hội đồng tuyển dụng không hoàn trả hồ sơ đăng ký và lệ phí thi tuyển).

Ban Tổ chức Tỉnh ủy thông báo để các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân có nhu cầu đăng ký thi tuyển được biết. Thông tin liên hệ Phòng Tổ chức – Cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Điện Biên, số điện thoại 3826.085 hoặc 3836.260.

(Thông báo này được niêm yết công khai tại các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng)

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Báo Điện Biên Phủ,
- Đài PT – TH tỉnh,
- Trang thông tin điện tử đảng bộ tỉnh
- Các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng,
- Lãnh đạo BTCTU,
- Phòng TC-CB,
- Lưu BTCTU.

Đề đăng tin

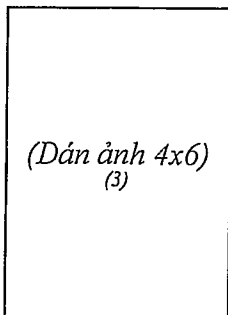
TRƯỞNG BAN



Phạm Khắc Quân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>	
Dân tộc:..... Tôn giáo:	
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp: Nơi cấp:.....	
Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....	
Quê quán:.....	
Hộ khẩu thường trú:.....	
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....	
Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg	
Thành phần bản thân hiện nay:.....	
Trình độ văn hóa:.....	
Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo:.....	

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn	Tên trường, cơ sở đào tạo	Trình độ văn bằng,	Số hiệu của văn bằng,	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo	Ngành đào tạo	Hình thức	Xếp loại bằng,

bảng, chứng chỉ	cấp	chứng chỉ	chứng chỉ	bảng điểm)		đào tạo	chứng chỉ

III. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

.....

Miễn thi tin học do:

.....

IV. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2020

(kèm Thông báo số 21 - TB/BTCTU, ngày 11/11/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Điện Biên)



TT		Đơn vị	Nhu cầu tuyển mới				Bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức		Mã số	Các yêu cầu khác của vị trí việc làm
			Số lượng	Vị trí việc làm	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành				
1. Văn phòng Tỉnh ủy										
1.1	Phòng Tài chính Đảng	2	Kế toán	Đại học trở lên	Kế toán, Tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	06.031	Là đảng viên ĐCSVN	
2. Ban Dân vận Tỉnh ủy										
2.1	Phòng Đoàn thể - Tổng hợp	1	Chuyên viên	Đại học trở lên	Các chuyên ngành văn thư; quản trị văn phòng	Chuyên viên	01.003	01.003	Là đảng viên ĐCSVN	
3. Ủy ban MTTQ tỉnh										
3.1	Văn phòng	1	Chuyên viên	Đại học trở lên	Xã hội học; Công tác xã hội; Luật; Hành chính học; Kế toán, tài chính	Chuyên viên	01.003	01.003		
4. Liên đoàn Lao động tỉnh										
4.1	LĐLĐ huyện Mường Nhé	1	Kế toán	Đại học trở lên	Kế toán; Tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	06.031		
4.2	LĐLĐ huyện Tuần Giáo	1	Kế toán	Đại học trở lên	Kế toán; Tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	06.031		
4.3	LĐLĐ huyện Mường Chà	1	Kế toán	Đại học trở lên	Kế toán; Tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	06.031		
4.4	LĐLĐ huyện Điện Biên	1	Kế toán	Đại học trở lên	Kế toán; Tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	06.031		
4.5	LĐLĐ Thị xã Mường Lay	1	Kế toán	Đại học trở lên	Kế toán; Tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	06.031		
4.6	LĐLĐ huyện Nậm Pồ	1	Kế toán	Đại học trở lên	Quản trị nhân lực; Quan hệ lao động; bảo hộ lao động; Xã hội học; Công tác xã hội; Luật	Chuyên viên	01.003	01.003		
4.7	LĐLĐ huyện Tủa Chùa	1	Chuyên viên	Đại học trở lên	Kế toán; Tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	06.031		
5. Hội Nông dân tỉnh										
		1	Chuyên viên	Đại học trở lên	Quản trị nhân lực; Quan hệ lao động; bảo hộ lao động; Xã hội học; Công tác xã hội; Luật	Chuyên viên	01.003	01.003		

Nhu cầu tuyển mới									
TT	Đơn vị	Số lượng	Vị trí việc làm	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành	Bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức		Các yêu cầu khác của vị trí việc làm	
						Ngạch công chức, viên chức	Mã số		
5.1	Ban Kinh tế - Xã hội	1	Chuyên viên mảng Kinh tế	Đại học trở lên	Kinh tế nông nghiệp; Chăn nuôi; Chăn nuôi thú y; Phát triển nông thôn.	Chuyên viên	01.003		
6. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh									
6.1	Chuyên viên Ban Gia đình, xã hội - Kinh tế	1	Chuyên viên	Đại học trở lên	Quản trị kinh doanh hoặc tài chính ngân hàng	Chuyên viên	01.003	Là nữ giới	
7. Tỉnh đoàn									
7.1	Các ban thuộc cơ quan Tỉnh đoàn	3	Chuyên viên công tác Đoàn Thanh niên	Đại học trở lên	Công tác thanh thiếu niên; Quan hệ công chúng; Công tác xã hội; Xã hội học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; Luật.	Chuyên viên	01.003		
8. Huyện ủy Mường Nhé									
8.1	Ban Tổ chức	1	Chuyên viên công tác Tổ chức XDD	Đại học trở lên	Sự phạm các ngành giáo dục chính trị; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; Quản trị nhân lực; Lịch sử ĐCSVN	Chuyên viên	01.003	Là đảng viên ĐCSVN	
8.2	Ban Tuyên giáo	1	Chuyên viên công tác tuyên giáo của Đảng	Đại học trở lên	Sự phạm các ngành giáo dục chính trị; Các chuyên ngành chính trị học; Công tác xã hội; Xã hội học; Lịch sử Đảng; Sự phạm lịch sử; Sự phạm Sử - địa,	Chuyên viên	01.003	Là đảng viên ĐCSVN	
8.3	Ban Dân vận	1	Chuyên viên công tác dân vận của Đảng	Đại học trở lên	Sự phạm các ngành giáo dục chính trị, Ngoại ngữ; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; Các chuyên ngành chính trị học; Tôn giáo học; Dân tộc học.	Chuyên viên	01.003	Là đảng viên ĐCSVN	
8.4	Ủy ban MTTQ huyện	1	Chuyên viên công tác Mặt trận	Đại học trở lên	Dân tộc học; Văn hóa các dân tộc thiểu số; Tư tưởng Hồ Chí Minh.	Chuyên viên	01.003		
8.5	Hội LHPN huyện	1	Chuyên viên công tác Hội Liên hiệp phụ nữ	Đại học trở lên	Luật; Công tác xã hội; Xã hội học; Giới và phát triển; Tài chính ngân hàng	Chuyên viên	01.003	Là nữ giới	
8.6	Đoàn Thanh niên	1	Chuyên viên công tác Đoàn Thanh niên	Đại học trở lên	Công tác Thanh thiếu niên; Quan hệ công chúng; Công tác xã hội; Xã hội học.	Chuyên viên	01.003		

Nhu cầu tuyển mới								
TT	Đơn vị	Số lượng	Vị trí việc làm	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành	Bổ nhiệm ngạch		Các yêu cầu khác của vị trí việc làm
						Ngạch công chức, viên chức	Mã số	
9. Huyện ủy Điện Biên								
9.1	Đoàn Thanh niên	1	Chuyên viên	Đại học trở lên	Công tác Thanh thiếu niên; Quan hệ công chúng; Công tác xã hội; Xã hội học.	Chuyên viên	01.003	Trung cấp LLCT và tương đương trở lên; Bồi dưỡng nghiệp vụ sự phạm
9.2	Trung tâm BDCT huyện	1	Giảng viên	Đại học trở lên	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; CNXH khoa học; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chính trị học,	Giảng viên	V.07.01.03	
10. Huyện ủy Mường Chà								
10.1	Ban Tổ chức	1	Chuyên viên công tác tổ chức xây dựng Đảng	Đại học trở lên	Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; CNXH khoa học; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Triết học; Luật; Các chuyên ngành Chính trị học,	Chuyên viên	01.003	Là đảng viên ĐCSVN
10.2	Ủy ban kiểm tra	1	Kiểm tra viên	Đại học trở lên	Xây dựng Đảng và CQNN; Luật; các chuyên ngành Kế toán, Tài chính - Ngân hàng; khối ngành: Quản lý Xây dựng; Quản lý đất đai; Tài nguyên môi trường.	Chuyên viên	01.003	Là đảng viên ĐCSVN.
10.3	Trung tâm BDCT huyện	1	Giảng viên	Đại học trở lên	Các ngành khoa học xã hội và nhân văn; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giảng viên	V.07.01.03	Trung cấp LLCT và tương đương trở lên; Bồi dưỡng nghiệp vụ sự phạm
10.4	Ủy ban MTTQ huyện	1	Chuyên viên công tác Mặt trận	Đại học trở lên	Công tác xã hội; Luật; Quản lý Văn hóa - tư tưởng.	Chuyên viên	01.003	
10.5	Đoàn Thanh niên	1	Chuyên viên công tác Đoàn thanh niên	Đại học trở lên	Công tác Thanh thiếu niên; Quan hệ công chúng; Công tác xã hội; Xã hội học; Khối ngành quản lý kinh tế; Khối ngành nông, lâm nghiệp	Chuyên viên	01.003	
10.6	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện	1	Chuyên viên công tác hội phụ nữ	Đại học trở lên	Công tác xã hội; Giới và phát triển; Quản lý kinh tế; Quản lý Văn hóa - tư tưởng,	Chuyên viên	01.003	Là nữ giới
11. Huyện ủy Tuần Giáo								
11.1	Ban Tổ chức	1	Chuyên viên công tác tổ chức	Đại học trở lên	Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; CNXH khoa học; Tư tưởng Hồ chí Minh; Triết học; Lịch sử Đảng CSVN; Kinh tế chính trị.	Chuyên viên	01.003	Là đảng viên ĐCSVN

Nhu cầu tuyển mới									
TT	Đơn vị	Số lượng	Vị trí việc làm	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành	Bổ nhiệm ngạch		Các yêu cầu khác của vị trí việc làm	
						Ngạch công chức, viên chức	Mã số		
11.2	Ban Dân vận	1	Chuyên viên công tác dân vận	Đại học trở lên	Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; công tác xã hội; các chuyên ngành Báo chí; Tôn giáo học; Xã hội học; Dân tộc học.	Chuyên viên	01.003	Là đảng viên ĐCSVN	
11.3	Văn phòng huyện ủy	1	chuyên viên công tác văn phòng	Đại học trở lên	Luật; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; Hành chính học.	Chuyên viên	01.003	Là đảng viên ĐCSVN	
11.4	Ủy ban kiểm tra	2	chuyên viên công tác kiểm tra	Đại học trở lên	Các chuyên ngành Luật, Kinh tế, kế toán, xây dựng.	Chuyên viên	01.003	Là đảng viên ĐCSVN	
11.5	Hội LHPN huyện	1	Chuyên viên công tác hội phụ nữ	Đại học trở lên	Công tác xã hội; Giới và phát triển; Quản lý kinh tế; Luật.	Chuyên viên 01.003	01.003	Là nữ giới	
11.6	Đoàn Thanh niên	2	Chuyên viên	Đại học trở lên	Công tác Thanh thiếu niên; công tác xã hội; Xã hội học; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Quan hệ công chúng.	Chuyên viên 01.003	01.003		
12. Huyện ủy Điện Biên Đông									
12.1	Đoàn Thanh niên	2	Chuyên viên	Đại học trở lên	Công tác Thanh thiếu niên, Công tác xã hội; Xã hội học; Quan hệ công chúng; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước.	Chuyên viên	01.003		
12.2	Trung tâm BDCT huyện	1	Giảng viên	Đại học trở lên	CNXH khoa học; Kinh tế chính trị; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Lịch sử Đảng CSVN; Các ngành Chính trị học.	Giảng viên	V.07.01.03	Trung cấp LLCT và tương đương trở lên; Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
13. Thị ủy Mường Lay									
13.1	Đoàn Thanh niên	1	Chuyên viên	Đại học trở lên	Công tác Thanh thiếu niên, Công tác xã hội; Xã hội học; Quan hệ công chúng; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Kinh tế nông nghiệp.	Chuyên viên	01.003		
14. Huyện ủy Nậm Pồ									
14.1	Trung tâm BDCT huyện	1	Giảng viên	Đại học trở lên	CNXH khoa học; Kinh tế chính trị; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Lịch sử Đảng CSVN; Các ngành Chính trị học.	Giảng viên	V.07.01.03	Trung cấp LLCT và tương đương trở lên; Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	